

Số: /BC-SNNMT

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2026

## BÁO CÁO

### Tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý Dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện quy định về trình tự ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 3600/UBND-CNN&XD ngày 09/4/2026 giao Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu ban hành Chỉ thị về một số giải pháp cấp bách trong công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt (CTRSH), kế hoạch quản lý CTRSH và sửa đổi, bổ sung quy định về quản lý CTRSH trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 180/KH-UBND ngày 23/4/2026 về việc tập trung cao điểm xử lý văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập) và tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập), trong đó giao Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu ban hành mới Quyết định ban hành Quy định về quản lý CTRSH trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên trong tháng 5/2026; Văn bản số 5162/UBND-CNN&XD ngày 12/5/2026 của UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, trong đó có Quyết định ban hành Quy định về quản lý CTRSH trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã xây dựng dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định ban hành Quy định về quản lý CTRSH trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; tổ chức lấy ý kiến góp ý của các Sở, ban ngành, UBND các xã, phường và các cơ sở thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trong tỉnh đăng tải nội dung dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định xin ý kiến trên cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên từ ngày 05/5/2026<sup>1</sup>.

Đến nay, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã nhận được 61 ý kiến góp ý của các đơn vị (15 Sở, ban, ngành; 42 xã, phường và 04 đơn vị thực hiện dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải), trong đó: 50/61 đơn vị nhất trí và 11/61 đơn vị có ý kiến tham gia góp ý đối với dự thảo Quyết định; không nhận được ý kiến phản hồi trên trang thông tin điện tử của tỉnh về dự thảo Quyết định nêu trên.

<sup>1</sup> Xin ý kiến tại Văn bản số 4188/SNNMT-BVMT ngày 24/4/2026 v/v xin ý kiến góp ý đối với các dự thảo văn bản về quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 4596/SNNMT-BVMT ngày 05/5/2026 v/v tham gia ý kiến vào Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và đăng tải trên cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên.

Sau khi nghiên cứu các nội dung tham gia ý kiến của các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan, đối chiếu quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tiến hành giải trình, chỉnh sửa, bổ sung dự thảo Quyết định ban hành Quy định về quản lý CTRSH trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

*(Có Phụ lục chi tiết kèm theo).*

Trên đây là báo cáo tiếp thu, giải trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường đối với các nội dung góp ý đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/cáo);
- Sở Tư pháp;
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- PGĐ Sở (Đ/c Minh);
- Trung tâm Khuyến nông và Môi trường (đăng tải);
- Lưu: VT, BVMT. 05.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Minh**

**PHỤ LỤC: BẢNG TỔNG HỢP**

**Tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-SNNMT ngày /5/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên)

TT	Đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung giải trình
I	<b>CÁC ĐƠN VỊ NHẤT TRÍ VỚI DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH</b>	<p><b>- Các Sở, ban, ngành (11):</b>            (1) Sở Nội vụ (Văn bản số 3890/SNV-VP ngày 13/5/2026);            (2) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Văn bản số 2282/SVHTTDL-KHTC ngày 18/5/2026);            (3) Sở Giáo dục và Đào tạo (Văn bản số 2017/SGDĐT-TCHC ngày 28/4/2026; Văn bản số 2440/SGDĐT-TCHC ngày 14/5/2026);            (4) Sở Công Thương (Văn bản số 2835/SCT-KTATMT ngày 06/5/2026);            (5) Sở Y tế (Văn bản số 3351/SYT-NVY ngày 08/5/2026);            (6) Công an tỉnh (Văn bản số 4064/CAT-PTM ngày 05/5/2026; Văn bản số 4422/CAT-PTM ngày 15/5/2026);            (7) Thanh tra tỉnh (Văn bản số 1946/TTR-NV6 ngày 06/5/2026);            (8) Ban Quản lý các KCN tỉnh Thái Nguyên (Văn bản số 1505/BQL-QHMT ngày 05/5/2026; Văn bản số 1570/BQL-QHMT ngày 11/5/2026);            (9) Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Thái Nguyên (Văn bản số 852/DADD&amp;CN-VP ngày 08/5/2026);            (10) Bộ CHQS tỉnh (Văn bản số 1631/BCH-VP ngày 12/5/2026);            (11) Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Thái</p>	-

TT	Đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung giải trình
		<p>Nguyên (Văn bản số 724/MTTQ-BTT ngày 15/5/2026).</p> <p><b>- UBND các xã, phường (36):</b>            (1) UBND phường Phổ Yên; (2) UBND phường Bắc Kạn; (3) UBND xã Hiệp Lực; (4) UBND xã Cẩm Giàng; (5) UBND xã Lam Vỹ; (6) UBND xã Đại Từ; (7) UBND xã Phú Thịnh; (8) UBND xã Xuân Dương; (9) UBND xã Yên Bình; (10) UBND xã Chợ Mới; (11) UBND xã Nà Phặc; (12) UBND xã Bình Yên; (13) UBND xã Quảng Bạch; (14) UBND xã Kim Phượng; (15) UBND xã Đồng Hỷ; (16) UBND phường Bá Xuyên; (17) UBND xã Thanh Thịnh; (18) UBND xã Thượng Quan; (19) UBND xã Dân Tiến; (20) UBND xã Phúc Lộc; (21) UBND xã Bạch Thông; (22) UBND xã Kha Sơn; (23) UBND xã Ngân Sơn; (24) UBND xã Cường Lợi; (25) UBND xã Vĩnh Thông; (26) UBND phường Quan Triều; (27) UBND xã Đại Phúc; (28) UBND xã Diềm Thụy; (29) UBND xã Nghĩa Tá; (30) UBND xã Phú Thông; (31) UBND xã Phú Bình; (32) Xã An Khánh; (33) UBND xã Phong Quang; (34) UBND xã Cao Minh; (35) UBND xã Thành Công; (36) UBND xã Tân Kỳ.</p> <p><b>- Các đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt (03):</b>            (1) Công ty Cổ phần môi trường Thái Nguyên (Văn bản số 1405/MTTN ngày 14/5/2026);            (2) Công ty Cổ phần môi trường Bắc Kạn (Văn bản số 1305/CV-MTBK ngày 13/5/2026);            (3) Công ty Cổ phần môi trường và công trình đô thị Bắc Kạn (Văn bản số 15/CV-MTĐT ngày 15/5/2026).</p>	
II	<b>Ý KIẾN THAM GIA GÓP Ý</b>	<b>- Các Sở, ban, ngành (04):</b> Sở Tư pháp; Sở Tài chính; Sở Xây dựng; Sở Khoa học và Công nghệ.	-

TT	Đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung giải trình
	<b>CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ GÓP Ý</b>	<p>- UBND các xã, phường (06): UBND phường Linh Sơn; UBND phường Tích Lương; UBND xã Tân Cương; UBND xã Phú Lương; UBND phường Quyết Thắng; UBND xã Trần Phú;</p> <p>- Các đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt (01): Công ty Cổ phần môi trường và công trình đô thị Thái Nguyên.</p>	
<b>II.1</b>	<b>Các Sở, ban, ngành (04)</b>		
1	<p><b>Sở Tư pháp</b> (Văn bản số 2143/STP-XDVB ngày 07/5/2026; Văn bản số 1370/STP-XDTV B ngày 15/5/2026)</p>	<p><b>Tại Văn bản số 2143/STP-XDVB ngày 07/5/2026:</b></p> <p>- Hồ sơ gửi xin ý kiến chưa thể hiện việc đăng ký xây dựng quyết định, chưa có văn bản đồng ý của Chủ tịch UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Môi trường soạn thảo dự thảo. Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung những văn bản trên, trong trường hợp đơn vị chưa thực hiện việc đăng ký xây dựng dự thảo Quyết định, đề nghị thực hiện việc đăng ký xây dựng dự thảo theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 24 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ); Mẫu số 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p> <p>- Thành phần hồ sơ gửi xin ý kiến chưa đầy đủ theo quy định tại khoản 3 Điều 49 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.</p>	<p>- Sở Nông nghiệp và Môi trường xin tiếp thu và bổ sung Văn bản số 4431/SNNMT-BVMT ngày 29/4/2026 v/v đăng ký xây dựng dự thảo Quyết định theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 24 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ) và được UBND tỉnh đồng ý Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các Sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành tại Văn bản số 5162/UBND-CNN&amp;XD ngày 12/5/2026 (Có Văn bản số 4431/SNNMT-BVMT ngày 29/4/2026 và Văn bản số 5162/UBND-CNN&amp;XD ngày 12/5/2026 kèm theo hồ sơ).</p> <p>- Về thành phần hồ sơ gửi xin ý kiến: Sau khi nhận được chỉ đạo của UBND tỉnh tại</p>

TT	Đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung giải trình
			<p>Văn bản số 3600/UBND-CNN&amp;XD ngày 09/4/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã xây dựng dự thảo Chỉ thị và dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý CTRSH trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên và gửi xin ý kiến các Sở, ngành và đơn vị liên quan tại Văn bản số 4188/SNNMT-BVMT ngày 24/4/2026. Tuy nhiên, sau khi nghiên cứu hướng dẫn của Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã bổ sung thành phần hồ sơ gửi xin ý kiến đầy đủ theo quy định tại khoản 3 Điều 49 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP để xin ý kiến tham gia vào dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và đề nghị đăng tải trên cổng thông tin điện tử tỉnh tại Văn bản số 4596/SNNMT-BVMT ngày 05/5/2026 (bao gồm: Dự thảo tờ trình; dự thảo quyết định; bản so sánh thuyết minh nội dung dự thảo; báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật).</p>
		<p><b>Tại Văn bản số 1370/STP-XDTVNB ngày 15/5/2026:</b>  <b>- Về căn cứ ban hành văn bản</b>          Đề nghị bỏ căn cứ ban hành là “<i>Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15</i>” vì không phải các căn cứ trực tiếp ban hành văn bản.          Tại phần cuối căn cứ ban hành văn bản, đề nghị điều chỉnh nội dung “<i>Ủy ban nhân dân ban hành...</i>” thành “<i>Ủy ban</i>”</p>	<p>- Đã tiếp thu chỉnh sửa.</p>

TT	Đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung giải trình
		<p><i>nhân dân tỉnh ban hành... ”.</i></p> <p><b>- Tại Điều 2 dự thảo Quyết định</b></p> <p>Đề nghị nghiên cứu trình bày theo hướng như sau:  <b>“Điều 2.</b> Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2026.  Các Quyết định sau hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực:  1. Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.  2. Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành Quy định về quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn”.</p>	
2	<p><b>Sở Tài chính</b>  (Văn bản số 4968/STC-KTXH ngày 07/5/2026)</p>	<p>Đề nghị xem xét, chỉnh sửa lại nhiệm vụ của Sở Tài chính quy định tại Điều 16 như sau:  <i>“Điều 16. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành 3. Sở Tài chính</i>  a) <i>Hướng dẫn thực hiện thủ tục đầu tư đối với các dự án xử lý CTRSH theo phương thức xã hội hóa và các hình thức đầu tư khác; ưu tiên thu hút các dự án đầu tư có công nghệ hiện đại, quy mô lớn, có kết hợp thu hồi năng lượng từ chất thải, không thu hút các dự án xử lý sử dụng công nghệ chôn lấp CTRSH trực tiếp.</i>  b) <i>Chủ trì thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư các dự án xử lý CTRSH theo quy định.</i>  c) <i>Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh mục các dự án xử lý CTRSH trên địa bàn tỉnh cần</i></p>	<p>- Đã tiếp thu, chỉnh sửa.</p>

TT	Đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung giải trình
		<p><i>kêu gọi xúc tiến đầu tư.</i></p> <p><i>d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí vốn đầu tư cho các dự án xử lý chất thải rắn thuộc thẩm quyền theo kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm.</i></p> <p><i>đ) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Cục Thuế, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chính sách ưu đãi, hỗ trợ hoạt động quản lý chất thải rắn theo quy định tại Điều 132, 133, 134, 135, 136, 137 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.</i></p> <p><i>e) Hàng năm căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách nhà nước hiện hành và dự toán do các cơ quan đơn vị đề nghị, Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối kinh phí chi thường xuyên theo phân cấp cho các cơ quan đơn vị thực hiện hỗ trợ các hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH”.</i></p>	
3	<p><b>Sở Xây dựng</b> (Văn bản số 3402/SXD-QLN&amp;HTKT ngày 07/5/2026)</p>	<p>Đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa một số nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoản 1 Điều 6 đề nghị bổ sung nội dung: “Việc bố trí điểm tập kết, trạm trung chuyển CTRSH phải phù hợp với quy hoạch đô thị và nông thôn, quy hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt.”</li> <li>- Tại điểm d khoản 1 Điều 8 đề nghị nghiên cứu bổ sung nội dung: “Việc xay nghiền chất thải tro, khó phân hủy (thủy tinh, sành sứ, bê tông, gạch vỡ sau phá dỡ công trình...) để sử dụng làm cốt liệu xây dựng phải đáp ứng các yêu cầu của QCVN 16:2019/BXD, các tiêu chuẩn kỹ thuật về cốt liệu cho bê tông và vữa, đồng thời phải đảm bảo việc công bố hợp chuẩn, hợp quy đối với sản phẩm vật liệu xây dựng trước khi đưa ra thị trường”.</li> <li>- Tại khoản 2 Điều 16 đề nghị điều chỉnh ý a như sau: a) Hướng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã bổ sung tại điểm a khoản 1 Điều 6 nội dung: “Việc bố trí điểm tập kết, trạm trung chuyển CTRSH phải phù hợp với quy hoạch đô thị và nông thôn, quy hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt.”</li> <li>- Đã bổ sung tại điểm d khoản 1 Điều 8 nội dung: “Việc xay nghiền chất thải tro, khó phân hủy (thủy tinh, sành sứ, bê tông, gạch vỡ sau phá dỡ công trình...) để sử dụng làm cốt liệu xây dựng phải đáp ứng các yêu cầu của QCVN 16:2019/BXD, các tiêu chuẩn kỹ thuật về cốt liệu cho bê tông</li> </ul>

TT	Đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung giải trình
		<p>dẫn thủ tục đầu tư xây dựng đối với dự án đầu tư xây dựng nhà máy, khu xử lý, điểm tập kết, trạm trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt khi có đề nghị của UBND cấp xã hoặc Chủ đầu tư; đề nghị bỏ ý d) “<i>Chủ trì tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tuyến đường, thời gian vận chuyển CTRSH; phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã thống nhất các cung đường vận chuyển chính về các cơ sở xử lý CTRSH cho các phương tiện vận chuyển CTRSH.</i>”.</p> <p>Lý do: UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 19/02/2024 về việc ban hành Quy định quản lý thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng, bùn thải; tuyến đường, thời gian vận chuyển chất thải và lộ trình bố trí quỹ đất xây dựng hệ thống thu gom xử lý nước thải đô thị trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>và vừa, đồng thời phải đảm bảo việc công bố hợp chuẩn, hợp quy đối với sản phẩm vật liệu xây dựng trước khi đưa ra thị trường”.</p> <p>- Đã chỉnh sửa điểm a khoản 2 Điều 16 như sau: “a) Hướng dẫn thủ tục đầu tư xây dựng đối với dự án đầu tư xây dựng nhà máy, khu xử lý, điểm tập kết, trạm trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt khi có đề nghị của UBND cấp xã hoặc Chủ đầu tư”; tiếp thu chỉnh sửa lược bỏ điểm d khoản 2 Điều 16.</p>
4	<p><b>Sở Khoa học và Công nghệ</b> (Văn bản số 1281/SKHCN-QLCN ngày 27/4/2026; Văn bản số 1398/SKHCN-QLCN ngày 07/5/2026)</p>	<p>Tại khoản 4 Điều 16 của Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh: “<i>Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thẩm định sự phù hợp của công nghệ đối với các dự án đầu tư xử lý CTRSH; nghiên cứu, xác nhận chuyển giao ứng dụng công nghệ mới trong việc thu gom, xử lý, tái chế, tái sử dụng CTRSH trên địa bàn tỉnh</i>” đề nghị sửa thành “<i>Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ đối với dự án đầu tư xử lý CTRSH theo quy định của Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 115/2025/QH15; Nghiên cứu, tham mưu thúc đẩy ứng dụng, chuyển giao các công nghệ mới phục vụ thu gom, xử lý, tái chế và tái sử dụng CTRSH trên địa bàn tỉnh</i>”.</p>	<p>- Đã tiếp thu, chỉnh sửa.</p>
II.2	<p><b>UBND các xã, phường (06)</b></p>		

TT	Đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung giải trình
1	<p style="text-align: center;"><b>UBND xã Tân Cương</b> (Văn bản số 998/UBND-DVTH ngày 05/5/2026)</p>	<p><b>1. Về giá dịch vụ (Điều 9 và Điều 17)</b>  Đề xuất: Ủy ban nhân dân tỉnh nên quy định thống nhất một khung giá hoặc mức giá cụ thể cho dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác trên toàn tỉnh.  Cách thức thực hiện: Cấp xã chỉ căn cứ vào tình hình thực tế để lựa chọn hình thức thu (ví dụ: thu theo bao bì hay theo khối lượng) mà không tự quyết định mức giá riêng.  Lý do: Giúp quản lý đồng bộ, đảm bảo công bằng giữa các khu vực và tránh tình trạng người dân khiếu nại về sự chênh lệch giá giữa các địa phương.</p> <p><b>2. Về hạ tầng tập kết rác (Điều 6 và Điều 17)</b>  Đề xuất: Cần có cơ chế linh hoạt hơn trong việc bố trí các điểm tập kết và trạm trung chuyển rác.  Cách thức thực hiện: Cho phép địa phương sử dụng các điểm tập kết tạm thời hoặc mô hình liên xã để phù hợp với quỹ đất hiện có.  Lý do: Hiện nay nhiều xã đang gặp khó khăn rất lớn về quỹ đất và kinh phí đầu tư; nếu bắt buộc phải đáp ứng ngay các tiêu chuẩn kỹ thuật khắt khe như dự thảo sẽ không thể thực hiện được.</p> <p><b>3. Về trách nhiệm và năng lực thực thi (Điều 17)</b>  Đề xuất: Xem xét lại việc giao quá nhiều nhiệm vụ chuyên môn sâu cho cấp xã.  Nội dung cụ thể: Các công việc như xây dựng giá dịch vụ, tổ chức đấu thầu, thiết kế tuyến thu gom, quy hoạch điểm tập kết và nghiệm thu khối lượng đều đòi hỏi kiến thức chuyên sâu về kỹ thuật và tài chính.  Lý do: Cán bộ cấp xã hiện đang thiếu nhân lực chuyên môn và chưa có hướng dẫn cụ thể về định mức, đơn giá, quy trình nên</p>	<p>- Về giá dịch vụ: Đã sửa đổi nội dung quy định về giá dịch vụ tại Điều 7 của quy định để phù hợp với Luật số 140/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá 2023 (mục 37 Phụ lục số 02 Danh mục hàng hoá, dịch vụ do Nhà nước định giá) và Điều 30 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT, được sửa đổi bổ sung tại khoản 14 Điều 1 Thông tư 07/2025/TT-BTNMT và trên cơ sở đề nghị của địa phương để đảm bảo đồng bộ, thống nhất cụ thể như sau:</p> <p>+ Tại khoản 2 Điều 9: “2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá tối đa áp dụng đối với chủ đầu tư, cơ sở cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH (trừ trường hợp thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu); Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá cụ thể theo tình hình thực tế tại địa phương đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, hộ gia đình, cá nhân sử dụng dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hình thức thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo khối lượng hoặc thể tích chất thải thông qua một trong các trường hợp: Thông qua giá bán bao bì đựng chất thải rắn sinh hoạt, thông qua thể tích thiết bị chứa đựng chất thải rắn sinh hoạt,</p>

TT	Đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung giải trình
		rất khó để triển khai đồng bộ các nhiệm vụ này.	<p><i>thông qua việc cân xác định khối lượng chất thải rắn sinh hoạt (đối với các cơ quan, tổ chức) hoặc các hình thức khác do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định. Trường hợp thu giá dịch vụ thông qua giá bán bao bì đựng CTRSH, yêu cầu kỹ thuật đối với bao bì đựng CTRSH thực hiện theo khoản 2 Điều 30 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT, được sửa đổi bổ sung tại khoản 14 Điều 1 Thông tư 07/2025/TT-BTNMT”.</i></p> <p>+ Theo quy định tại khoản 1 Điều 77 Luật Bảo vệ môi trường: “Ủy ban nhân dân các cấp lựa chọn cơ sở thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt thông qua hình thức đấu thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu; trường hợp không thể lựa chọn thông qua hình thức đấu thầu thì thực hiện theo hình thức đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ theo quy định của pháp luật”, do vậy UBND cấp xã căn cứ quy định nêu trên để thực hiện.</p> <p>- Về hạ tầng tập kết rác: Hiện nay Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn chưa có quy định đối với trường hợp được bố trí điểm tập kết tạm thời mà chưa đáp ứng các quy định; do vậy các yêu cầu về điểm tập kết và trạm trung chuyển CTRSH quy định căn cứ theo Điều 26 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT. Các địa phương có thể nghiên cứu phương án bố trí điểm tập kết</p>

TT	Đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung giải trình
			liên xã để tối ưu hóa hạ tầng, đồng thời tuân thủ các yêu cầu về điểm tập kết. - Về trách nhiệm của UBND xã (Điều 17): Đã rà soát, chỉnh sửa trách nhiệm của UBND cấp xã đảm bảo phù hợp quy định hiện hành.
2	<b>UBND xã Phú Lương</b> (Văn bản số 1039/UBND-KT ngày 10/5/2026)	Tại Điều 9 Quy định về “Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH”, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét: - “Dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và dịch vụ vệ sinh công cộng” thuộc Danh mục dịch vụ, hàng hóa do Nhà nước định giá theo quy định của Luật Giá. Do đó, việc quy định “UBND tỉnh phân cấp cho UBND cấp xã lựa chọn hình thức thu giá trên địa bàn địa phương” là không phù hợp ( <i>lựa chọn hình thức thu giá không phải là định giá theo quy định của luật</i> ). - Thực tiễn hiện nay, 01 đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt đang thực hiện dịch vụ trên địa bàn nhiều xã trong khu vực. Mặt khác, đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã còn hạn chế trong công tác định giá nhà nước nói chung và định giá dịch vụ nói riêng. Vì vậy, UBND xã đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét không phân cấp cho UBND xã định giá. - Về nội dung của quy định, UBND xã đề nghị quy định phù hợp với mục 37 Phụ lục số 02 Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá ( <i>sửa đổi bổ sung bởi Luật số 140/2025/QH15</i> ), cụ thể: “- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá tối đa áp dụng đối với chủ đầu tư, cơ sở cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt và dịch vụ vệ sinh công cộng (trừ trường hợp thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu); - Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá cụ thể hoặc phân cấp cho	- Đã tiếp thu, chỉnh sửa ý kiến về giá dịch vụ tại khoản 2 Điều 9 (tương tự mục 1 nêu trên).

TT	Đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung giải trình
		<p><i>Ủy ban nhân dân cấp xã định giá cụ thể theo tình hình thực tế tại địa phương đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, hộ gia đình, cá nhân sử dụng dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt”.</i></p> <p>- Tại “Chương III TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN”, đề nghị bổ sung trách nhiệm của Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Tổ chức chính trị xã - hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng dân cư trong bảo vệ môi trường theo quy định tại Chương XIII Luật Bảo vệ môi trường.</p>	<p>- Đã bổ sung trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Tổ chức chính trị xã - hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng dân cư trong bảo vệ môi trường tại khoản 8 Điều 16 của quy định.</p>
3	<p><b>UBND phường Linh Sơn</b> (Văn bản số 1620/UBND-KTHT&amp;ĐT ngày 07/5/2026)</p>	<p>- Về đối tượng áp dụng: Tại khoản 3 Điều 2 của Quy định có nội dung "Các cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp có phát sinh CTRSH quy định tại khoản 2 Điều 58 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP không thuộc phạm vi điều chỉnh Quy định này". Tuy nhiên tại khoản 1 và khoản 3 Điều 9 của Quy định vẫn đưa ra các quy định về việc xác định giá dịch vụ xử lý CTRSH áp dụng cho các đối tượng trên, đề nghị xem xét điều chỉnh lại đảm bảo tính thống nhất về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Quy định này.</p> <p>- Về giá dịch vụ và hình thức thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH: Tại khoản 2 Điều 9 quy định "UBND tỉnh phân cấp cho UBND cấp xã lựa chọn hình thức thu giá trên địa bàn địa phương. Tùy điều kiện thực tế tại địa phương, UBND cấp xã lựa chọn hình thức thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH áp dụng đối với tổ chức, cá nhân, chủ nguồn thải phát sinh CTRSH thông qua giá bán bao bì đựng</p>	<p>- Về đối tượng áp dụng: Đã chỉnh sửa tại khoản 1 và khoản 3 Điều 9 để phù hợp với khoản 3 Điều 2 của Quy định, cụ thể như sau: “1. Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH bao gồm giá dịch vụ áp dụng đối với tổ chức, cá nhân phát sinh CTRSH và giá dịch vụ áp dụng đối với chủ đầu tư, cơ sở thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH quy định tại khoản 1 Điều 29 Thông tư số 02/2022/TT- BTNMT (trừ các đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 2 Quy định này)”. “3. Phương pháp định giá dịch vụ xử lý CTRSH áp dụng đối với nhà đầu tư và cung cấp dịch vụ xử lý CTRSH được thực hiện theo quy định tại Điều 31 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT, được sửa đổi bổ sung tại khoản 15 Điều 1 Thông tư 07/2025/TT-BTNMT (trừ các đối tượng quy</p>

TT	Đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung giải trình
		<p><i>CTRS</i>H; thông qua thể tích thiết bị chứa đựng <i>CTRS</i>H; thông qua việc cân xác định khối lượng <i>CTRS</i>H hoặc các hình thức khác để trình UBND cấp tỉnh xem xét, quyết định" và tại khoản 2 Điều 17 quy định về Trách nhiệm của UBND cấp xã: "Xây dựng giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý <i>CTRS</i>H phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định". Việc phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã xác định giá và lựa chọn hình thức thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định là không khả thi và không phù hợp với điều kiện nguồn lực của cấp xã hiện nay khi không có cán bộ có trình độ chuyên môn sâu về giá để thực hiện nhiệm vụ nên khi triển khai thực hiện sẽ gặp rất nhiều khó khăn, không đảm bảo được tiến độ và. Đề nghị giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các phường, xã xây dựng và trình thẩm định, phê duyệt giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý <i>CTRS</i>H trên địa bàn tỉnh. Đồng thời tham mưu UBND tỉnh lựa chọn hình thức thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý <i>CTRS</i>H đảm bảo tính thống nhất trên địa bàn tỉnh.</p> <p>- Về các nội dung khác: Đề nghị bổ sung quy định về tổ chức thu giá dịch vụ và việc quản lý, sử dụng tiền thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý <i>CTRS</i>H để làm cơ sở thực hiện.</p>	<p>định tại khoản 3 Điều 2 Quy định này) ”.</p> <p>- Về giá dịch vụ và hình thức thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý <i>CTRS</i>H: Đã chỉnh sửa tương tự mục 1 nêu trên; định giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý <i>CTRS</i>H theo quy định của pháp luật về giá, việc sử dụng tiền thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo quy định của Luật Ngân sách, các văn bản hướng dẫn và quy định pháp luật có liên quan.</p>
4	<p><b>UBND phường Tích Lương</b> (Văn bản số 1491/UBND-KTHT&amp;ĐT ngày 04/5/2026)</p>	<p>- Tại khoản 2 Điều 17 của Dự thảo Văn bản ghi “<i>Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, lựa chọn phân loại CTRS</i>H tại nguồn phù hợp và xây dựng đề án/kế hoạch tổ chức công tác phân loại <i>CTRS</i>H tại nguồn. Xây dựng giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý <i>CTRS</i>H phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn trình để Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định”.</p>	<p>- Đã tiếp thu chỉnh sửa trách nhiệm của UBND cấp xã tại Điều 17 đảm bảo phù hợp quy định hiện hành (đưa nhiệm vụ xây dựng giá về cấp tỉnh; chỉnh sửa lại trách nhiệm bố trí quỹ đất xây dựng các điểm tập kết, trung chuyển <i>CTRS</i>H, việc</p>

TT	Đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung giải trình
		<p>Đề nghị xem xét điều chỉnh nội dung giao UBND phường, xã xây dựng giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH về cơ quan chuyên môn về giá cấp tỉnh thực hiện.</p> <p>- Tại Khoản 4, Điều 17 của Dự thảo Văn bản ghi “<i>Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương để ký hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, xử lý chất thải nguy hại phát sinh từ sinh hoạt của các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn được chi trả từ nguồn vốn ngân sách nhà nước</i>”.</p> <p>Hiện nay, chất thải nguy hại phát sinh từ các hộ gia đình khối lượng ít, phân tán nên khó khăn cho việc thu gom, lưu giữ, tập kết. Để thống nhất quản lý, đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường Thái Nguyên xem xét điều chỉnh giao cơ quan chuyên môn cấp tỉnh thực hiện.</p> <p>Trường hợp giao UBND phường, xã đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu UBND tỉnh hướng dẫn cụ thể đối với nội dung thu gom, tập kết, giá dịch vụ thu gom, xử lý chất thải nguy hại theo quy định.</p> <p>- Tại Khoản 5 và khoản 6, Điều 17 của Dự thảo Văn bản ghi “<i>5. Quy hoạch chi tiết, công bố danh mục vị trí các điểm tập kết CTRSH, đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn. Bố trí các thiết bị lưu chứa, thu gom, vận chuyển CTRSH của hộ gia đình, cá nhân để thu gom, phân loại đảm bảo theo Quy định này.</i></p> <p><i>6. Tổ chức thẩm định quy hoạch xây dựng, thiết kế xây dựng, cấp giấy phép xây dựng công trình, dự án khu xử lý, điểm tập kết, trạm trung chuyển CTRSH trên địa bàn quản lý theo thẩm quyền.</i>”.</p> <p>Theo Luật quy hoạch đô thị và nông thôn 2024, UBND cấp xã chưa có thẩm quyền tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chuyên ngành. Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường Thái</p>	<p>lồng ghép các vị trí trong quy hoạch...và rà soát các nhiệm vụ khác phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của UBND cấp xã theo quy định tại khoản 3 Điều 63 Nghị định số 08/2022/NĐ - CP, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 27 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP và khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 21 Nghị định số 48/2026/NĐ-CP).</p>

TT	Đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung giải trình
		<p>Nguyên xem xét, điều chỉnh nội dung giao nhiệm vụ UBND phường, xã cho phù hợp.</p> <p>- Tại Khoản 11, Điều 17 của Dự thảo Văn bản ghi “11. Tổ chức đấu thầu, giao nhiệm vụ, đặt hàng lựa chọn đơn vị cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH của hộ gia đình, cá nhân theo quy định và phù hợp với thực tế tại địa phương đối với những dịch vụ được chi trả từ nguồn ngân sách nhà nước.</p> <p>Hiện nay, các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình trên địa bàn phường Tích Lương nói riêng, trên địa bàn toàn thành phố Thái Nguyên (cũ) nói chung sẽ ký hợp đồng trực tiếp với Đơn vị thu gom, vận chuyển CTRSH (Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thái Nguyên), mức giá dịch vụ thu gom, vận chuyển đang được áp dụng theo Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành quy định về giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường Thái Nguyên xem xét điều chỉnh nội dung giao UBND phường, xã cho phù hợp.</p> <p>- Tại Khoản 11, Điều 17 của Dự thảo Văn bản ghi “12. Đối với các cơ sở xử lý CTRSH quy mô liên xã, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cơ sở xử lý đặt tại địa bàn ký hợp đồng xử lý và chịu trách nhiệm quản lý hoạt động của khu xử lý, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cơ sở xử lý CTRSH quy mô liên xã hoặc có lò đốt thải rắn tạo điều kiện hỗ trợ xử lý CTRSH cho các xã liên quan theo văn bản thỏa thuận hoặc hợp đồng giữa các bên”.</p> <p>Hiện nay, toàn bộ CTRSH trên địa bàn phường Tích Lương do Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thái Nguyên ký hợp đồng trực tiếp với các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình thu gom, vận chuyển và xử lý tại Bãi rác Đá Mài, xã Tân Cương, tỉnh</p>	

TT	Đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung giải trình
		Thái Nguyên. Đề thuận lợi trong công tác quản lý, đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường Thái Nguyên xem xét điều chỉnh giao các Khu xử lý tập trung về cơ quan chuyên môn cấp tỉnh quản lý.	
5	<b>UBND phường Quyết Thắng</b> (Văn bản số 37/TTDVTH ngày 14/5/2026)	<p>1. Về giá dịch vụ: Đề nghị UBND tỉnh có khung giá hoặc mức giá cụ thể cho dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác trên toàn tỉnh để cấp phường (xã) thực hiện. Giúp quản lý đồng bộ, đảm bảo công bằng giữa các khu vực và tránh tình trạng người dân khiếu nại về sự chênh lệch giá giữa các địa phương.</p> <p>2. Các công việc như xây dựng giá dịch vụ, tổ chức đấu thầu, thiết kế tuyến thu gom, quy hoạch điểm tập kết và nghiệm thu khối lượng đều đòi hỏi kiến thức chuyên sâu về kỹ thuật và tài chính. Cán bộ cấp phường, xã hiện đang thiếu nhân lực chuyên môn, đề nghị cấp có thẩm quyền cử thêm cán bộ có chuyên môn thực hiện nhiệm vụ này tại các phường (xã).</p>	- Đã tiếp thu chỉnh sửa các nội dung về giá và nội dung khác theo chức năng, nhiệm vụ UBND cấp xã tại Điều 17 tương tự ý kiến tương đồng nêu trên.
6	<b>UBND xã Trần Phú</b> (Văn bản số 1056/UBND-KT ngày 12/5/2026)	<p>1. Tại khoản 6 Điều 17 - Trách nhiệm của UBND xã quy định: “Tổ chức thẩm định quy hoạch xây dựng, thiết kế xây dựng, cấp giấy phép xây dựng...”</p> <p>- Đề nghị xem xét lại nội dung này vì hiện nay thẩm quyền của UBND cấp xã chưa thực hiện thẩm định quy hoạch chung xã (<i>chỉ thẩm định quy hoạch chi tiết, tổng mặt bằng theo phân cấp của UBND tỉnh</i>).</p> <p>- Đề nghị rà soát, chỉnh sửa theo hướng: “Thực hiện các nhiệm vụ về quy hoạch xây dựng theo phân cấp, ủy quyền và quy định của pháp luật về xây dựng.”</p> <p>2. Tại khoản 2 Điều 9 quy định: “UBND tỉnh phân cấp cho UBND cấp xã lựa chọn hình thức thu giá trên địa bàn địa phương”. Tuy nhiên, nội dung tiếp theo lại quy định: “...để</p>	- Đã tiếp thu chỉnh sửa nội dung về quy hoạch; đã chỉnh sửa thống nhất UBND tỉnh quyết định lựa chọn hình thức thu giá dịch vụ; đã chỉnh sửa trích dẫn quy định đảm bảo chính xác.

TT	Đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung giải trình
		<p>trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.” Do đó chưa làm rõ việc phân cấp trong trường hợp trên là phân cấp thực hiện hay chỉ giao đề xuất phương án.</p> <p>- Đề nghị rà soát, quy định rõ về thẩm quyền quyết định nhằm bảo đảm thống nhất trong tổ chức thực hiện.</p> <p>3. Dự thảo hiện chưa quy định rõ thẩm quyền thẩm định, phê duyệt dự toán đối với các hoạt động thu gom, vận chuyển CTRSH do cấp xã tổ chức thực hiện. Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát, bổ sung quy định cụ thể để bảo đảm rõ thẩm quyền, thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện.</p> <p>4. Phần căn cứ viện dẫn</p> <p>- Đề nghị chỉnh sửa “Nghị định số 08/2020/NĐ-CP” thành “Nghị định số 08/2022/NĐ-CP” ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường</p>	
<b>II.3</b>	<b>Các đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH</b>		
1	<p><b>Công ty CP môi trường và công trình đô thị Thái Nguyên</b> (Văn bản số 118/CV-MTĐT ngày 14/5/2026)</p>	<p><b>1.</b> Tham gia vào Điều 7. Thu gom, vận chuyển CTRSH từ các hộ gia đình, cá nhân, chủ nguồn thải đến các điểm tập kết, trung chuyển và vận chuyển đi xử lý: Trong quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 7 có nội dung “<i>UBND cấp xã thống nhất với đơn vị thu gom về cách thức xác định khối lượng rác thải sinh hoạt để phục vụ theo dõi và tính phí thu gom, xử lý rác thải</i>” để phù hợp với tiêu đề và nội dung của Điều 7 và các quy định tính giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải đề nghị xem xét sửa nội</p>	<p>- Đã tiếp thu chỉnh sửa, bổ sung tại điểm d, khoản 2 Điều 7.</p> <p>- Đã chỉnh sửa lại thống nhất UBND cấp tỉnh định giá cụ thể theo tình hình thực tế tại địa phương đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, hộ gia đình, cá nhân sử dụng dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử</p>

TT	Đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung giải trình
		<p>đung “tính phí thu gom, xử lý rác thải” bằng “tính giá thu gom, vận chuyển rác thải”.</p> <p>2. Tham gia vào Điều 9. Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH:</p> <p>Tại khoản 2, Điều 9 quy định “2. UBND tỉnh phân cấp cho UBND cấp xã lựa chọn hình thức thu giá trên địa bàn địa phương. Tùy điều kiện thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân cấp xã lựa chọn hình thức thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH áp dụng đối với tổ chức, cá nhân, chủ nguồn thải phát sinh CTRSH thông qua giá bán bao bì đựng CTRSH; thông qua thẻ tích thiết bị chứa đựng CTRSH; thông qua việc cân xác định khối lượng CTRSH hoặc các hình thức khác để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định”, tuy nhiên tại khoản 4 của điều này lại có quy định “4. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND cấp xã tham mưu UBND tỉnh thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 30 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT về việc thu giá dịch vụ qua bao bì trong năm 2026, triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh trong năm 2027”. Vậy theo các quy định trên thì các địa phương tự lựa chọn hình thức thu giá theo nhiều hình thức khác nhau hay chỉ thực hiện việc thu giá dịch vụ qua bao bì và giá dịch vụ đã bao gồm đủ chi phí cho dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác hay chỉ có giá của một dịch vụ cụ thể.</p> <p>Đề nghị bổ sung nội dung theo quy định tại khoản 2, Điều 29. “Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt” Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT:</p> <p>“2. Nguyên tắc định giá dịch vụ áp dụng đối với tổ chức, cá nhân phát sinh chất thải rắn sinh hoạt được quy định như sau:</p>	<p>lý chất thải rắn sinh hoạt; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hình thức thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo khối lượng hoặc thể tích chất thải thông qua một trong các trường hợp: Thông qua giá bán bao bì đựng chất thải rắn sinh hoạt, thông qua thẻ tích thiết bị chứa đựng chất thải rắn sinh hoạt, thông qua việc cân xác định khối lượng chất thải rắn sinh hoạt (đối với các cơ quan, tổ chức) hoặc các hình thức khác do UBND cấp tỉnh quy định.</p> <p>- Đã bổ sung nguyên tắc định giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo quy định tại khoản 2 Điều 29 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.</p>

TT	Đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung giải trình
		<p>a) Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân và các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 58 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP được tính theo nguyên tắc có sự bù đắp thông qua ngân sách địa phương;</p> <p>b) Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 58 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP được tính trên nguyên tắc tính đúng, tính đủ chi phí cho hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý.”</p>	
III	<p><b>ĐẢNG TÀI TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA TỈNH THÁI NGUYÊN</b> (Văn bản số 213/TTTT- NVTT&amp;CB ngày 15/5/2026)</p>	Không có ý kiến tham gia góp ý	-

